

Số: 02/2019/QĐST-DS

Đoan Hùng, ngày 07 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2018/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMTNHH MTV Đ

Địa chỉ: Số 199, phố N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương

- Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Hồng N – Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch B

Địa chỉ: Số 33, P, phường Q, quận B, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990, anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1987 (Chồng chị T)

Cư trú tại: Thôn 02, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng chị Nguyễn Thị T, anh Phạm Ngọc H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đ – Phòng giao dịch B (viết tắt là Ngân hàng) số tiền còn nợ tính đến ngày 28/12/2018 là 539.004.000đ (gồm 491.667.000đ tiền nợ gốc, 41.651.000đ tiền lãi và 5.686.000đ tiền phạt nợ gốc và lãi quá hạn) theo Hợp đồng cho vay số 0112, ngày 06/10/2017 giữa Ngân hàng với vợ chồng chị Nguyễn Thị T, anh Phạm Ngọc H. Vợ chồng Nguyễn Thị T, anh Phạm Ngọc H có nghĩa vụ giao cho Ngân hàng được quyền xử lý tài sản bảo đảm là thửa đất số 23-4, tờ bản đồ số

33, diện tích 270,0m² tại xã A, huyện M, thành phố Hà Nội, đã được Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 009727, ngày 03/10/2017 mang tên Nguyễn Thị T, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 112, ngày 05/10/2017 giữa Ngân hàng với vợ chồng chị Nguyễn Thị T, anh Phạm Ngọc H để Ngân hàng thu hồi toàn bộ số nợ mà vợ chồng chị T, anh H đã vay của Ngân hàng.

Trường hợp tài sản bảo đảm của vợ chồng chị T, anh H xử lý không đủ trả toàn bộ số nợ theo Hợp đồng vay cho Ngân hàng, thì vợ chồng chị T, anh H có nghĩa vụ trả nợ tiếp cho Ngân hàng cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng TM TNHH MTV Đ – Phòng giao dịch B nộp số tiền là 6.737.000đ (Sáu triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng). Số tiền Ngân hàng phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0002980, ngày 14/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Hoàn lại cho Ngân hàng số tiền 5.263.000đ (Năm triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Miễn nộp số tiền án phí 6.737.000đ (Sáu triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng) cho vợ chồng chị Nguyễn Thị T, anh Phạm Ngọc H, do vợ chồng chị T, anh H thuộc hộ cận nghèo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Vũ Thường